TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2019/QĐST - HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ HNGĐ thụ lý số 251/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019, giữa:

***Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu N, sinh năm 1990**

***Bị đơn: Anh Trần Công T, sinh năm 1985**

HKTT: Căn hộ 409, khu X2, Xuân La, phường X, quận T, Thành phố H.

Cư trú: Số 111, ngõ 238 đường Âu Cơ, phường Q, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu N và anh Trần Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai bên xác định không có nên không xét

Về tài sản, nhà đất, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thu N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003682 ngày 30/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường K, quận B
Thành phố H
(GCN kết hôn số 133, ngày 29/12/2010)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần